TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HSST
Ngày 16-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Ông Bùi Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên t òa: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng , thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án h ình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

LVL, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1994, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 34/2019/HSST ngày 16-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích) và Bản án số 33/2019/HSST ngày 21-5-2019 Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-11-2021, tạm giam từ ngày 19-11-2021; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà BH1, sinh năm 1965; trú tại: Số F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

2. Anh BH2, sinh năm 1985; trú tại: Số I, phường G, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng vắng mặt;

- Người làm chứng: Ông NLC; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 12-11-2021, LVL đang ở nhà thì có bạn tên là J gọi điện hỏi "có đi không", LVL hiểu ý là J rủ đi bắt trộm chó nên đồng ý và lấy 02 cuộn băng dính màu đen cho vào túi quần rồi đội mũ bảo hiểu đi bộ cách nhà khoăng 30 mét gặp J đón bằng xe mô tô Biển kiểm soát 34B1 – 420.83. LVL thấy ở dọc sường xe bên phải của J có để 01 bộ dụng cụ (gọi là tròng) dùng để bắt trộm chó được đấu nối với bình ắc quy của xe ở phía dưới yên xe người ngồi phía trước và 01 thanh kim loại dẹt một nửa quấn băng dinh đen, một nửa để lộ phần kim loại sáng màu, phần đầu được vát nhọn dài 60cm, bản rộng 4cm. Gặp nhau, J đưa cho LVL 01 bao tải (loại bao tải dứa màu trắng), LVL cất bao vào túi quần và điều kiển xe mô trên chở J cầm "tròng" ngồi sau. Khi đi đến khu vực xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng LVL phát hiện có 01 con chó màu lông vàng của chị BH1, sinh năm 1965, nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện C đang đi trên đường thì LVL ra tín hiệu cho J để bắt trộm con chó này bằng cách hích vào chân J và dùng dây thòng lọng của tròng đưa qua đầu xuống đến cổ con chó kéo mạnh làm cho dây thòng lọng thít lại và các gai nhọn của hai vòng tròn nhỏ đâm qua lớp lông vào cổ con chó, tiếp theo J bấm công tắc điện ở đoạn dây còn lại làm con chó bị điện giật tê liệt. LVL vẫn điều khiển xe chở J ngồi sau cầm tròng kéo lê con chó trên mắt đường. Đi được một đoạn J kéo lê con chó trên mặt đường. Đi được một đoạn J kéo con chó lên ôm vào lòng và lấy cuộn băng dính đen LVL để trong túi quần quấn quanh mõm con chó. LVL tiếp tục điều khiển xe đi khoảng 01 km thì dừng lại, J xuống xe tháo dây thòng lọng ở cổ con chó ra, LVL lấy bao tải trong túi quần ra, cả hai cho con chó vào bao khiêng lên để ở võng xe và đi tiếp. LVL tiếp tục điều khiển xe đến khu vực chân cầu vượt G thì đổi J là người điều khiển xe, LVL ngồi sau cầm tròng. Khi cả hai đến khu vực L, G, H thì phát hiện có hai con chó nên J điều khiển xe mô tô áp sát về phía con chó lông màu vàng, đen của anh BH2 đang chạy trên đường để LVL ngồi sau dùng tròng bắt trộm con chó này. LVL quàng tròng trúng vào phần gáy và miệng con chó thì J đã điều khiển xe đi, cả hai kéo lê con chó được khoảng 03 mét thì bị người dân phát hiện hô hoán nên J tăng ga bỏ chạy nhưng do không làm chủ được tay lái nên đã đâm xe vào tường làm cả hai bị ngã và xe đổ ra đường. J vùng dậy bỏ chạy thoát còn LVL bỏ chạy được 10 mét thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường Quán Toan lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 16-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận H kết luận: 01 con chó lông màu vàng giá 1.575.000 đồng, 01 con chó lông màu đen, vàng giá 990.000 đồng. Tổng trị giá 02 con chó là: 2.565.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSHB ngày 03-3-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo LVL về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo LVL đã khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng , đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo LVL về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và xem xét quy định tại Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tà sản cho bị hại BH1. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã nộp đủ 2.000.000 đồng cho cơ quan Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để bồi thường thay bị cáo. Bởi vậy, cần trả số tiền 2.000.000 đồng cho bị hại.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để bắt trộm chó, 01 thanh kim loại màu trắng, đầu vát nhọn có quấn băng dính màu đen dài 60cm, 3 cuộn băng dính, 01 bộ dụng cụ hình lục lăng dùng để tháo mở ốc vít, 02 bao tải (loại bao dứa màu trắng), 01 súng cao su (còn gọi là lá) cán bằng kim loại dài 11 cm và 01 mũ bảo hiểm; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản ghi lời khai của các bị hại , người làm chứng và bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 16-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận H và vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở quản lý của các chủ sở hữu tài sản, lén lút bắt trộm một con chó lông màu vàng của bà BH1 giá 1.575.000 đồng và một con chó lông màu vàng, đen của anh BH2 giá 990.000 đồng. Tổng trị giá 02 con chó là: 2.565.000 đồng. Bởi vậy, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Trong vụ án này có đồng phạm, bị cáo là người có vai trò giúp sức tích cực và thực hành việc trộm cắp. Vì vậy, cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo có 02 tiền án như trong phần căn cước, lý lịch đã nêu, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý vì vậy bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng cho cơ quan Thi hành án dân sự để bồi thường thay cho bị cáo. Bởi vậy, căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, không chứng minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với 01 bộ dụng cụ dùng để bắt trộm chó, 01 thanh kim loại màu trắng, đầu vát nhọn có quấn băng dính màu đen dài 60cm, 03 cuộn băng dính, 01 bộ dụng cụ hình lục lăng dùng để tháo mở ốc vít, 02 bao tải dứa màu trắng, 01 súng cao su (còn gọi là lá) cán bằng kim loại dài 11 cm và 01 mũ bảo hiểm là phương tiện dụng cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng là tài sản của bị cáo, xét thấy có liên quan đến tội phạm nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 34B1-420.83 hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại anh BH2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là con chó lông vàng, đen, không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên không có việc bồi thường.

[12] Bị hại bà BH1 đã nhận lại tài sản là con chó lông màu vàng. Tuy nhiên, con chó đã bị chết, nên tại giai đoạn điều tra bà BH1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Xét thấy, số tiền bà BH1 yêu cầu bị cáo bồi thường cao hơn so với kết luận định giá tài sản. Nhưng tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Gia đình bị cáo đã nộp đủ 2.000.000 đồng tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để bồi thường thay cho bị cáo. Bởi vậy, chấp nhận yêu cầu của bị hại. buộc bị cáo phải bồi thường giá trị con chó là 2.000.000 đồng cho bị hại. Trả số tiền 2.000.000 đồng đang tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng cho bà BH1. Như vậy, bị cáo đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự.

[13] Trong vụ án này còn có đối tượng tên J tham gia đồng phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: LVL 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13-11-2021.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; xử: Trả cho bị hại BH1 số tiền 2.000.000 đồng, là tiền gia đình bị cáo đã nộp để thực hiện trách nhiệm bồi thường của bị cáo, đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng (*Biên lai thu tiền AA/2001 số 0005139 ngày 16-3-2022*).

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để bắt trộm chó, 01 thanh kim loại màu trắng, đầu vát nhọn có quấn băng dính màu đen dài 60cm, 03 cuộn băng dính, 01 bộ dụng cụ hình lục lăng dùng để tháo mở ốc vít, 02 bao tải dứa màu trắng, 01 súng cao su (còn gọi là lá) cán bằng kim loại dài 11 cm và 01 mũ bảo hiểm là phương tiện, công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng *(Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 04-3-2022*).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng là tài sản của bị cáo có liên quan đến tội phạm (*Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 04-3-2022*).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12- 2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo, các bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thuận